

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHÁNH VINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

***Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày 27-5-2021***

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VINH – TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Thi
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hữu Minh Nghĩa
Ông Nguyễn Thanh Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khánh Vinh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vinh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Học - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khánh Vinh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bảo Đ (Tên gọi khác: R), sinh năm 1993; Nơi sinh: Khánh Hòa; Nơi cư trú: Thôn Suối Sâu, xã Khánh Đông, huyện Khánh Vinh, tỉnh Khánh Hòa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vĩnh L (chết) và bà Đồng Thị M (sinh năm 1963); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/01/2021, có mặt tại phiên tòa, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Huy H (Tên gọi khác: N), sinh năm 1998; Nơi sinh: Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Suối Sâu, xã Khánh Đông, huyện Khánh Vinh, tỉnh Khánh Hòa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 06/12; dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T (sinh năm 1970) và bà Phạm Thị Tr (sinh năm 1975); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/01/2021, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Tấn T (Tên gọi khác: M), sinh năm 1995; Nơi sinh: Khánh Hòa; Nơi cư trú: Thôn Suối Thơm, xã Khánh Đông, huyện Khánh Vinh, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa 07/12; dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kh (sinh năm 1967) và bà Đoàn Thị Ng (sinh năm 1968); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/01/2021, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 24/12/2020, Nguyễn Bảo Đ, Trần Huy H, Nguyễn Tấn T (đều là đối tượng nghiện ma túy) gặp nhau tại quán café “Bà Bàng” thuộc thôn Suối Sâu, xã Khánh Đông, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa để cùng nhau bàn việc góp tiền mua ma túy sử dụng chung. T đồng ý góp 200.000 đồng, Đ góp 300.000 đồng nhưng do Đ không mang theo tiền nên T đã bỏ ra 500.000 đồng (bao gồm 200.000 đồng phần của T và 300.000 đồng T cho Đ mượn); H không có tiền nên không góp. Sau khi góp tiền xong, T về nhà còn Đ điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 79X1-029.89 của T chở H xuống khu vực lầu 7, thành phố Nha Trang gặp một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) mua ma túy với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Định đưa cho Hoàng giấu vào trong quần lót Hoàng đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 79X1-029.89 chở H về lại huyện Khánh Vĩnh.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Định và Hoàng về đến đoạn đường thuộc tổ 8, thôn Suối Sâu, xã Khánh Đông, huyện Khánh Vĩnh thì bị tổ công tác của Công an huyện Khánh Vĩnh phát hiện có biểu hiện nghi vấn, yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an huyện Khánh Vĩnh phát hiện trong quần lót của H có 01 bì nhựa màu trắng, kích thước (2,5x2) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác tiến hành thu tang vật, niêm phong gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa giám định.

Tại bản kết luận giám định số 33/GĐTP/2021 ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể màu trắng trong gói nylon gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5315 (không phẩy năm ba một năm) gam, là loại Methamphetamine.

Qua trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh thu giữ vật chứng gồm:

+ 0,5315 (không phẩy năm ba một năm) gam, là loại Methamphetamine: sau khi giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa không hoàn lại mẫu vật.

+ 01 xe mô tô Biển kiểm soát 79X1-029.89 đã trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Tấn T.

Quá trình lấy lời khai và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Bảo Đ, Trần Huy H, Nguyễn Tấn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Tại bản Cáo trạng số: 04/CT-VKS, ngày 05 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Bảo Đ, Trần Huy H, Nguyễn Tấn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt các bị cáo

Nguyễn Bảo Định, Nguyễn Tấn T, Trần Huy H án từ 15 đến 18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

+ 0,5315 (không phải năm ba một năm) gam, là loại Methamphetamine: sau khi giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa không hoàn lại mẫu vật.

+ 01 xe mô tô Biển kiểm soát 79X1 - 029.89 đã trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Tấn Thọ nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản sự việc; vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận:

Các bị cáo Nguyễn Bảo Định, Trần Huy H, Nguyễn Tấn T bàn bạc mua ma túy về sử dụng chung, T đưa 500.000đ để Định và Huy đi mua ma túy. Sau đó, Đ chở H xuống Nha Trang mua ma túy, trên đường về Khánh Vĩnh thì bị công an huyện Khánh Vĩnh kiểm tra quả tang hành vi tàng trữ 0,5315 ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

[3] Đánh giá vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo.

Đây là vụ án động phạm giản đơn, các bị cáo chỉ bàn bạc mua ma túy để sử dụng chung, bị cáo T có vai trò giúp sức khi đưa tiền cho bị cáo Đ và H đi mua ma túy, bị cáo Đ và H có vai trò là người thực hành, trực tiếp tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Đối với bị cáo Nguyễn Bảo Đ, Nguyễn Tấn T: Bị cáo Đ là người khởi xướng mua ma túy sử dụng, là người trực tiếp mua ma túy đưa cho bị cáo H cất giấu, bị cáo T là người đưa tiền, cho bị cáo Đ mượn xe đi mua ma túy nên vai trò của hai bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

- Đối với bị cáo Trần Huy H: Khi biết bị cáo Đ, T bàn mua ma túy về sử dụng, bị cáo đồng ý tham gia, bị cáo là người cất giữ ma túy, so với các bị cáo khác thì hành vi phạm tội của bị cáo có phần hạn chế nên mức án thấp hơn.

Hành vi phạm tội của các bị cáo cần xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, trở thành công dân tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo hiện không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ 0,5315 (không phải năm ba một năm) gam, là loại Methamphetamine: sau khi giám định tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa không hoàn lại mẫu vật.

+ 01 xe mô tô Biển kiểm soát 79X1 - 029.89 đã trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Tấn Thọ nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với các bị cáo Nguyễn Bảo Định, Trần Huy Hoàng, Nguyễn Tấn Thọ.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bảo Đ 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn T 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Trần Huy H 01 năm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Bảo Đ, Nguyễn Tấn T, Trần Huy H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- Công an huyện Khánh Vĩnh;
- Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- Sở Tư pháp Khánh Hòa;
- Các bị cáo;
- Lưu.

(Đã ký)

Lê Xuân Thi